

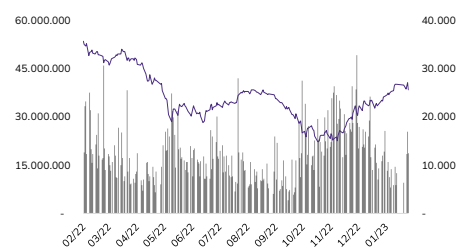
Lê Thu Huyền

Email: huyen.lethu@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Ngân hàng
Ngày báo cáo	: 09/02/2023
Giá hiện tại (VND/CP)	: 24.450
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 46.094
SLCPLH (CP)	: 1.885.215.716

DIỄN BIẾN GIÁ



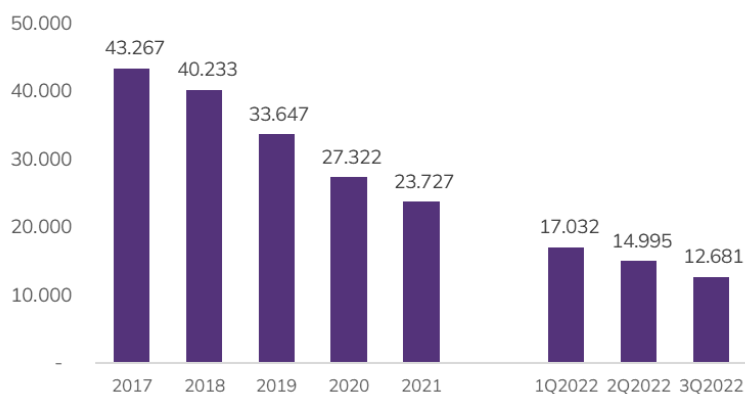
CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2021A	2022A
TT Thu nhập hoạt động	2,3%	47,7%
TT LNNT	31,7%	44,1%
TT tín dụng	13,8%	19,3%
NIM	2,57%	3,29%
Tỷ lệ chi phí/thu nhập	-55,1%	-41,9%
Tỷ lệ nợ xấu (NPL)	1,50%	0,98%
Tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu	118,6%	131,0%
ROA	0,7%	0,9%
ROE	10,0%	13,0%
EPS	1.595	2.674
BVPS	18.174	20.489

Lợi nhuận cả năm tăng trưởng ấn tượng dù trích lập kỷ lục

- **Tính riêng Q4/2022, tín dụng của STB tăng đột biến nhờ vào việc ngân hàng được nới room tín dụng cao nhất trong hệ thống (hạn mức cấp thêm 4%).** Thu nhập lãi thuần đạt 6.043 tỷ đồng (+142,2% svck) dù đặt trong bối cảnh lãi suất huy động toàn ngành ngân hàng duy trì ở mức cao. Điều này cho thấy hoạt động cho vay của STB trong quý 4 diễn ra rất hiệu quả, bù đắp hoàn toàn áp lực chi phí đầu vào.
- **Kết thúc năm 2022, STB vượt 20% kế hoạch lợi nhuận** với tổng thu nhập hoạt động ghi nhận 26.141 tỷ đồng (+47,7% svck). Trong đó, thu nhập lãi thuần cả năm tăng +43,3% svck, tương ứng 17.147 tỷ đồng. Điểm sáng từ các hoạt động ngoài lãi của STB đến từ hoạt động dịch vụ, kinh doanh ngoại hối và hoạt động khác lần lượt đạt 5.194 tỷ đồng (+20% svck), 1.062 tỷ đồng (+44% svck) và 2.874 tỷ đồng (+232% svck), chủ yếu là thu từ thanh lý tài sản cố định. Lợi nhuận trước thuế đạt 6.339 tỷ đồng (+44% svck).
- **Trích lập dự phòng tăng kỷ lục nhằm đẩy nhanh quá trình xử lý nợ xấu.** Lũy kế cả năm 2022, tổng chi phí dự phòng rủi ro tín dụng của STB lên tới 8.838 tỷ đồng (+148,6% svck). Cùng với đó, các khoản dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư đến ngày đáo hạn được STB tăng lên mức 14.596 nghìn tỷ (+142% svck), phần lớn trong số đó là các khoản trái phiếu đặc biệt do VAMC phát hành. STB đặt mục tiêu hoàn thành việc xử lý trái phiếu VAMC trong năm 2023.
- **Chất lượng tài sản tiếp tục được cải thiện mạnh mẽ.** Tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng tính đến cuối năm 2022 đã giảm từ 1,5% còn 1,0%. Số dư nợ xấu của ngân hàng giảm -24,9% còn 4.299 tỷ đồng. Xét riêng các khoản phải thu thuộc để án tái cơ cấu, tính đến cuối Q2/2022, STB ghi nhận 3.902 tỷ đồng từ việc giải quyết các tài sản cầm trừ nợ liên quan đến thương vụ sáp NHTMCP Phương Nam. Các thủ tục bán khoản phải thu cho VAMC vẫn đang được hoàn tất. Tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu của ngân hàng cũng tăng lên mức 131% so với cùng kỳ.
- **Tiền gửi không kỳ hạn giảm 11% so với cùng kỳ khiến CASA cuối năm sụt giảm nhẹ.** Chúng tôi cho rằng xu hướng này chỉ xảy ra trong ngắn hạn, giữa bối cảnh lãi suất tiết kiệm tăng cao.
- **Chúng tôi đánh giá triển vọng của STB trong thời gian tới vẫn sẽ được hỗ trợ bởi các yếu tố:**
 - ✓ **STB tiến tới hoàn tất để án tái cơ cấu trước thời hạn, dự kiến là trong năm 2023.** Chúng tôi kỳ vọng sau khi giải quyết toàn bộ nợ xấu tồn đọng, lợi nhuận của STB sẽ tăng trưởng mạnh do giảm chi phí xử lý nợ xấu và tăng dư địa tăng trưởng tài sản sinh lãi.
 - ✓ **Mảng cho vay bán lẻ tiếp tục là động lực chính giúp STB tăng trưởng tín dụng.** NIM của ngân hàng hiện đang ở mức 3,2% tại thời điểm cuối năm 2022 (tăng so với mức 2,5% của năm 2021). Lãi suất cho vay tăng cao bù đắp các áp lực từ chi phí vốn, cùng với đó, lãi dự thu đã được STB xử lý toàn bộ trong Q2/2022 sẽ là tiền đề cho NIM tăng trưởng trong năm 2023.

Trái phiếu VAMC chưa xử lý của STB (nghìn tỷ)



Nguồn: STB, ABS Research

KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 4/2022 VÀ CẢ NĂM 2022

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH 2022 (tỷ VND)	Q4/2021	Q4/2022	%YoY	2021	2022	%YoY
Tổng tín dụng	411.658	460.142	11,8%	387.930	460.142	18,6%
Tổng huy động	448.491	480.561	7,2%	448.491	480.561	7,2%
LDR thuần (%)	91,8%	95,8%		86,5%	95,8%	
NIM (%)	2,14%	4,63%		2,57%	3,29%	
NPL (%)	1,47%	0,98%		1,50%	0,98%	
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	120,9%	131,0%	8,3%	118,6%	131,0%	10,4%
Thu nhập lãi thuần	2.495	6.043	142,2%	11.965	17.147	43,3%
Thu nhập thuần ngoài lãi	2.120	1.789	-15,6%	5.740	8.994	56,7%
Tổng thu nhập hoạt động	4.614	7.833	69,7%	17.704	26.141	47,7%
Chi phí hoạt động	2.400	2.646	10,2%	9.750	10.964	12,5%
CIR (%)	52,0%	33,8%		55,1%	41,9%	
Chi phí dự phòng	1.064	3.288	209,1%	3.554	8.838	148,6%
Chi phí tín dụng (%)	1,17%	3,18%	2,01%	0,98%	2,14%	1,16%
LNTT	1.151	1.899	65,0%	4.400	6.339	44,1%

Nguồn: BCTC doanh nghiệp, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 0% đến 15%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn 0%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Năng lượng, Xây lắp, VLXD

Lê Thị Kim Huê - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

Vĩ mô, Bảo hiểm, Ngân hàng

Lê Thu Huyền - Chuyên viên phân tích

Email: huyen.lethu@abs.vn

Ngân hàng, BĐS KCN, Cao su

Lê Quang Trung - Chuyên viên phân tích

Email: trung.lequang@abs.vn

BĐS Dân cư, Thép

Trần Bình Minh - Chuyên viên phân tích

Email: minh.tranbinh@abs.vn

Chứng khoán, Cảng biển

Trần Quang Huy - Chuyên viên phân tích

Email: huy.tranquang@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Nguyễn Phương Thảo - Chuyên viên phân tích

Email: thao.nphuong@abs.vn

Hóa chất, Lương thực, Dữ liệu

Trịnh Thu Trang - Chuyên viên phân tích

Email: trang.trinhthu@abs.vn